

KẾT LUẬN THANH TRA

Về chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Quyết định số 87/QĐ-TTr ngày 16/3/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 87/QĐ-TTr). Từ ngày 19/3/2026 đến ngày 15/5/2026, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại 05 Công ty: TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai, Cổ phần khai khoáng AMI, Cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO, TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB và Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thẩm Chính.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 15/BC-ĐTTr ngày 25/5/2026 của Trưởng Đoàn thanh tra, Báo cáo kết quả thẩm định Dự thảo Kết luận thanh tra số 91/BC-NV2 ngày 28/5/2026 của Phòng Giám sát, thẩm định và xử lý sau thanh tra.

Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Vật liệu nổ công nghiệp (VLNCN) là loại hàng hóa đặc thù có tính nguy hiểm cao, chịu sự quản lý chặt chẽ của Nhà nước trong mọi khâu: từ sản xuất, kinh doanh, vận chuyển đến sử dụng và tiêu hủy. Với đặc tính dễ gây cháy nổ và ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, tài sản cũng như an ninh quốc gia. Hoạt động sử dụng VLNCN là lĩnh vực đặc thù, tiềm ẩn nguy cơ rủi ro cao về an ninh, trật tự và an toàn lao động, do đó luôn được Nhà nước kiểm soát chặt chẽ thông qua hệ thống pháp luật chuyên ngành.

Đối tượng thanh tra gồm 05 Công ty có hoạt động quản lý và sử dụng VLNCN: Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai¹; Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thẩm Chính²; Công ty cổ phần khai khoáng AMI³; Công ty cổ phần đầu

¹ Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai

- Địa chỉ: Thôn Lâm Lang, xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3100362721

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Chung Thị Hoàng Mai, chức vụ: Giám đốc

² Tên doanh nghiệp: Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thẩm Chính

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3100270284

- Địa chỉ: Thôn Uyên Phong, xã Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Trị

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoài Nam, chức vụ: Giám đốc

³ Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần khai khoáng AMI

- Địa chỉ: Thôn Đức Phú 3, xã Tuyên Phú, tỉnh Quảng Trị.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3101001277

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Khắc Cừ, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

1/3

tư phát triển COSEVCO⁴ và Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB⁵. Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh các Công ty cơ bản thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về hoạt động VLNCN tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017; Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 và các văn bản hướng dẫn quy định liên quan⁶.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Trên cơ sở nội dung, phạm vi thanh tra tại Kế hoạch thanh tra triển khai theo Quyết định số 87/QĐ-TTr, Thanh tra tỉnh tập trung kiểm tra, xác minh nội dung liên quan đến điều kiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để thực hiện hoạt động VLNCN; tổ chức lao động, điều kiện người lao động và phân công nhiệm vụ; kho bảo quản, sổ sách quản lý, thiết bị, phương tiện và điều kiện an toàn VLNCN; phương án nổ mìn, hộ chiếu nổ mìn, mua bán, vận chuyển và sử dụng VLNCN; đối chiếu khối lượng đá phá ra theo hộ chiếu nổ mìn và khối lượng đá kê khai nộp phí bảo vệ môi trường, tờ khai thuế tài nguyên, báo cáo sản lượng khai thác và báo cáo định kỳ, đột xuất về sử dụng VLNCN, lưu trữ hồ sơ; kết quả cụ thể như sau:

1. Về điều kiện hồ sơ, thủ tục pháp lý để thực hiện hoạt động VLNCN

Trong thời kỳ thanh tra, các Công ty đã cung cấp hồ sơ pháp lý để thực hiện hoạt động sử dụng VLNCN phục vụ khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường, cụ thể:

1.1. Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai

- Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 3100362721; đăng ký lần đầu ngày 17/7/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 20/8/2025.

- UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2778/GP-UBND ngày 06/10/2014 và Quyết định số 2076/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 2778/GP-UBND ngày 06/10/2014 (diện tích 3,6 ha, trữ lượng khoáng sản được phép khai thác 762.233 m³, công suất khai thác tối đa 75.000 m³/năm, thời hạn khai thác đến tháng 06/2039); Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 24/3/2025 về việc chấp thuận điều chỉnh văn bản chứng

⁴ - Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần đầu tư phát triển Cosevco

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3100295264

- Địa chỉ: Số 110 Quang Trung, phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Ngọ, chức vụ: Giám đốc

⁵ Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB

- Địa chỉ: Thôn Tân Ấp, xã Tuyên Sơn, tỉnh Quảng Trị.

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3101126646

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Huy Hoàng, chức vụ: Giám đốc

⁶ Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về VLNCN và tiền chất thuốc nổ (nay là Nghị định số 181/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ); Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công thương quy định về quản lý, sử dụng VLNCN, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất VLNCN (nay là Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công thương); Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn trong sản xuất, thử nghiệm, nghiệm thu, bảo quản, vận chuyển, sử dụng, tiêu hủy VLNCN và bảo quản tiền chất thuốc nổ, nhằm bảo đảm an toàn, an ninh trật tự trong quá trình hoạt động sử dụng VLNCN tại các Công ty.

nhận đầu tư Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Lèn Hung, xã Châu Hoá, huyện Tuyên Hoá (cũ).

- Sở Công Thương cấp Giấy phép số 1962/GP-SCT ngày 26/10/2022 về việc sử dụng vật liệu nổ và được điều chỉnh tại Quyết định số 1682/QĐ-SCT ngày 14/9/2023 của Sở Công Thương;

- Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự để sử dụng VLNCN khai thác đá tại mỏ đá Lèn Hung, xã Châu Hoá, huyện Tuyên Hoá (cũ).

- Công ty đã xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo quy định.

1.2. Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thẩm Chính

- Phòng đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3100270284, đăng ký lần đầu ngày 05/6/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 30/11/2020.

- UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 662/QĐ-UBND ngày 27/3/2012, cho phép Doanh nghiệp khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Lèn Hung thuộc xã Châu Hóa, huyện Tuyên Hóa (cũ). Diện tích khu vực được phép khai thác là 3ha; trữ lượng khoáng sản được phép khai thác 801.206 m³; công suất khai thác tối đa 75.000 m³/năm; thời hạn khai thác đến ngày 30/9/2028. Ngày 04/5/2013, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 996/QĐ-UBND điều chỉnh Giấy cấp phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường số 662/QĐ-UBND ngày 27/3/2012; ngày 29/7/2022, UBND tỉnh ban hành điều chỉnh tại Quyết định số 2078/QĐ-UBND điều chỉnh Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 04/5/2013;

- Sở Công Thương cấp Giấy phép số 276/GP-SCT ngày 23/02/2023 về việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp và được điều chỉnh tại Quyết định số 1681/QĐ-SCT ngày 14/9/2023 của Sở Công Thương;

- Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự để sử dụng VLNCN khai thác đá tại mỏ đá Lèn Hung, xã Châu Hoá, huyện Tuyên Hoá (cũ).

- Doanh nghiệp đã xây dựng phương án chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở theo quy định.

1.3. Công ty cổ phần khai khoáng AMI

- Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3101001277, đăng ký lần đầu ngày 22/9/2015, đăng ký thay đổi lần 4 ngày 04/7/2025.

- UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 2954/GP-UBND ngày 06/9/2018 (trữ lượng khai khác: 1.919.513 m³; công suất khai thác: 221.402 m³/năm; thời gian khai thác 10 năm kể từ ngày cấp giấy phép).

- Sở Công Thương cấp Giấy phép số 450/GP-SCT ngày 20/3/2023 về việc sử dụng VLNCN (lượng thuốc nổ tối đa trong một lần nổ không quá 600 kg; lượng vật

1.2 ✓

liệu nổ sử dụng 1 năm tối đa không quá 119.000 kg; giấy phép có giá trị đến ngày 20/3/2028).

- Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự để sử dụng VLNCN khai thác đá tại mỏ đá Lèn Cụt Tai; Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH, công an tỉnh đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với kho VLNCN tại mỏ đá Lèn Cụt tai, xã Đức Hóa, huyện Tuyên Hóa (cũ).

1.4. Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO

- Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy đăng ký doanh nghiệp số 3100295264, đăng ký lần đầu ngày 16/02/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08/7/2025.

- UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường số 345/GP-UBND ngày 23/02/2012; Giấy phép khai thác khoáng sản số 3296/GP-UBND ngày 04/10/2018 (diện tích khu vực khai thác là 7,46 ha; trữ lượng được phép khai thác 3.512.000 m³; công suất khai thác 120.000 m³/năm; thời hạn cấp phép 30 năm kể từ ngày ký Quyết định cấp phép) và Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 3296/GP-UBND ngày 04/10/2018, điều chỉnh công suất khai thác từ 120.000 m³/năm thành 180.000 m³/năm;

- Sở Công Thương cấp Giấy phép số 80/GP-SCT ngày 21/01/2019 (Có giá trị đến hết ngày 21/01/2024) và Giấy phép số 2009/GP-SCT ngày 31/10/2023 về việc sử dụng vật liệu nổ công nghiệp (Có giá trị đến hết ngày 31/10/2028);

- Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự để sử dụng VLNCN khai thác đá làm vật liệu xây dựng tại mỏ đá Lèn Bạc; Phòng cảnh sát PCCC và CNCH, Công an tỉnh đã thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với kho VLNCN tại mỏ đá Lèn Bạc xã Sơn Thủy, huyện Lệ Thủy (cũ).

1.5. Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB

- Phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình cấp Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 3101126646, đăng ký lần đầu ngày 06/10/2023, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 23/10/2024.

- UBND tỉnh Quảng Bình cấp Giấy phép khai thác khoáng sản (chuyên nhượng) số 631/GP-UBND ngày 20/03/2024 (diện tích mỏ 4 ha; trữ lượng được phép khai thác 988.881m³; công suất khai thác 35.000m³/năm; thời hạn cấp phép 30 năm kể từ ngày ký Quyết định cấp phép); cho phép công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB nhận chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản từ công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch;

- Sở Công Thương cấp Giấy phép số 824/GP-SCT ngày 21/05/2024 về việc sử dụng VLNCN (thời gian bắt đầu sử dụng VLNCN tháng 7/2024);

- Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an ninh, trật tự để sử dụng VLNCN khai thác đá tại mỏ đá

Lên Thống Lĩnh; Phòng cảnh sát PCCC, Công an tỉnh đã thẩm duyệt việc phòng cháy và chữa cháy đối với kho VLNCN tại mỏ đá Lên Thống Lĩnh, xã Hương Hóa, huyện Tuyên Hóa (cũ).

Qua thanh tra, nhận thấy:

Các Công ty đã cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý đảm bảo điều kiện để sử dụng VLNCN, gồm: Giấy đăng ký doanh nghiệp, giấy phép khai thác khoáng sản, giấy phép sử dụng VLNCN còn hiệu lực, giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và giấy chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy đối với công ty có sử dụng kho VLNCN.

2. Về tổ chức lao động, điều kiện người lao động và phân công nhiệm vụ

Các Công ty đã thực hiện ký hợp đồng lao động, bố trí người lao động làm việc liên quan đến VLNCN có trình độ chuyên môn phù hợp với vị trí công việc được đảm nhiệm, ban hành các quyết định bổ nhiệm, giao nhiệm vụ (người quản lý; chỉ huy nổ mìn; thợ nổ mìn, thủ kho, tổ bảo vệ) và được Sở Công Thương cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp, Phòng cảnh sát PCCC và CNCH cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy.

Qua thanh tra, nhận thấy:

- Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai: Chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN là vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Công ty không ký hợp đồng lao động với 05 người trực tiếp làm công tác nổ mìn và bảo vệ theo quy định tại Điều 13, Luật Lao động năm 2019.

- Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thấm Chính: Chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN là vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024. Doanh nghiệp không ký kết hợp đồng lao động đối với 06 người làm việc liên quan đến VLNCN theo quy định tại Điều 13, Luật Lao động năm 2019.

- Công ty cổ phần khai khoáng AMI: Chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN là vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024.

- Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO: Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Kiên, kỹ sư khai thác mỏ làm Giám đốc điều hành mỏ kiêm quản lý VLNCN, tuy nhiên tại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thể hiện ông là chỉ huy nổ mìn. Căn cứ quy định tại Điều 4, Điều 5 Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ thì ông Nguyễn Văn Kiên đáp ứng điều kiện về trình độ chuyên môn, nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp với vai trò là người quản lý.

3. Về kho bảo quản, sổ sách quản lý, thiết bị, phương tiện và điều kiện an toàn VLNCN.

3.1. Về kho bảo quản, sổ sách quản lý, thiết bị và phương tiện

- Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai; Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính: Trong thời kỳ thanh tra, Công ty không có kho chứa VLNCN.

- Công ty cổ phần khai khoáng AMI; Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO; Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB: Các Công ty đã xây dựng nhà kho VLNCN theo hồ sơ thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công kho vật liệu nổ, được Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH cấp giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC và kiểm tra kết quả nghiệm thu. Khu vực kho lắp máy camera an ninh giám sát 24/24, bố trí bảo vệ canh gác 24/24 giờ và lập sổ theo dõi người vào, ra kho VLNCN trong ca trực. Cổng ra vào kho có cửa và trang bị khóa. Có biển cấm, biển báo, chỉ dẫn các quy định liên quan đến công tác an toàn, phòng cháy, chữa cháy. Các công ty đã mua hợp đồng bảo hiểm cháy nổ bắt buộc và thực hiện đo kiểm tra điện trở chống sét định kỳ.

Nội quy kho: Các Công ty đã xây dựng và niêm yết quy trình sắp xếp, bảo quản, xuất, nhập VLNCN trong kho, phân loại VLNCN; xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; phương án bảo đảm an ninh, trật tự; kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố, lập lý lịch kho theo quy định. Trong khu vực khai thác mỏ đã bố trí xe chở nước; bình chữa cháy; bồn chứa nước; xô chữa cháy; còi hú báo hiệu; bồn cát.

Việc thực hiện các quy định về bảo quản VLNCN: Các Công ty đã tiến hành lập sổ thống kê xuất, nhập, sổ thống kê cấp phát và trả VLNCN không sử dụng hết theo quy định. Kiểm tra thực tế tại kho VLNCN và đối chiếu tại phiếu xuất - nhập - tồn (từ năm 2023 đến tháng 4/2026)⁷, nhận thấy, số lượng VLNCN đang bảo quản trong kho trùng khớp với số liệu tại sổ thống kê xuất, nhập VLNCN, không có VLNCN quá hạn sử dụng⁸.

Qua thanh tra, nhận thấy:

- Công ty cổ phần khai khoáng AMI: Sổ thống kê nhập và xuất VLNCN, sổ thống kê cấp phát và phiếu lệnh nổ mìn kèm phiếu lĩnh VLNCN không đúng mẫu theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương.

- Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO, công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB: Sổ thống kê cấp phát và trả VLNCN không sử dụng hết không đóng dấu giáp lai của Công ty theo quy định. Sổ thống kê xuất nhập có một số chỗ bị tẩy xóa, sửa chữa số liệu mà không gạch ngang số cũ, viết số mới, bên cạnh ghi lý do sửa chữa và có chữ ký của người sửa chữa; năm 2024, 2025, chưa tiến hành kiểm tra việc ghi chép số xuất, nhập VLNCN tại kho, kết quả kiểm tra chưa thể hiện vào sổ thống kê VLNCN theo quy định tại Phụ lục 8, Thông tư số 32/2019/TT-BCT ngày 21/11/2019 của Bộ Công Thương.

⁷ Biên bản kiểm tra hiện trường tại các Công ty.

⁸ Công ty đã ký hợp đồng số 126/HĐMB/2023 ngày 05/4/2023 với Tổng công ty Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp quốc phòng để được cung cấp vật liệu nổ công nghiệp, có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày 20/3/2028

3.2. Điều kiện an toàn VLNCN

Các Công ty đã ban hành đầy đủ các nội quy, quy định, quy trình nội bộ liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, an toàn, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và an toàn, vệ sinh lao động; đã có phương án, kế hoạch tuyên truyền PCCC và CNCH hàng năm, phương án bảo đảm an ninh trật tự được phê duyệt, quy chế hoạt động của Đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở; quy định quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; đồng thời đã ban hành quyết định thành lập Ban An toàn, vệ sinh lao động, các thành viên được cấp giấy chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; xây dựng Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp và thực hiện việc đánh giá nguy cơ rủi ro về an toàn định kỳ hằng năm, theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (nay là Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương).

Trong khu vực khai thác mỏ, các Công ty đã niêm yết các nội quy, quy trình đảm bảo an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và vệ sinh môi trường và thực hiện đặt các biển báo, biển cấm...

Qua thanh tra, nhận thấy:

Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai chưa niêm yết bảng nội quy phòng cháy, chữa cháy trong khu vực khai thác mỏ theo quy định.

4. Về phương án nổ mìn, hộ chiếu nổ mìn, mua bán, vận chuyển và sử dụng VLNCN.

Các Công ty đã tiến hành lập phương án nổ mìn, hộ chiếu nổ mìn theo đúng mẫu quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương (nay là Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương).

Việc lập hộ chiếu nổ mìn được thực hiện cho từng lần nổ kèm theo Biên bản giao nhận VLNCN, biên bản nghiệm thu bãi khoan và biên bản khoan. Trong hộ chiếu nổ mìn, các thông số, phương án, kết quả tính toán được thể hiện đầy đủ.

Việc sử dụng VLNCN thực hiện đầy đủ theo quy trình, quy định, quá trình sử dụng đảm bảo an toàn; lượng thuốc nổ sử dụng trong một lần nổ tối đa, lượng thuốc nổ sử dụng được phép trong 01 năm tối đa không quá lượng cho phép theo Giấy phép sử dụng VLNCN đã được cấp; thời gian nổ thể hiện trong hộ chiếu nổ mìn đúng theo quy định tại giấy phép.

Các công ty đã trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động sử dụng VLNCN. Tại thời điểm kiểm tra, các thiết bị, phương tiện đang hoạt động bình thường, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật phục vụ hoạt động sử dụng VLNCN.

Trong các năm 2023, 2024, 2025, lượng thuốc nổ mua vào theo các biên bản giao nhận có đủ hoá đơn GTGT và đúng theo khối lượng tính toán trên các hộ chiếu nổ mìn của các Công ty.

Theo báo cáo của Công ty và xác nhận của UBND các xã: Tuyên Hóa, Tuyên Phú, Tuyên Sơn, Lệ Ninh, trong quá trình thực hiện hoạt động VLNCN tại khu vực khai thác mỏ, chưa xảy ra tai nạn lao động gây mất an toàn, an ninh, sự cố cháy nổ.

UBND các xã chưa tiếp nhận đơn thư kiến nghị, phản ánh nào liên quan đến hoạt động sử dụng VLNCN của Công ty⁹.

Qua thanh tra, nhận thấy:

Các Công ty đã lập phương án nổ mìn, hộ chiếu nổ mìn cho từng lần nổ; hồ sơ mua bán, giao nhận, hóa đơn GTGT, biên bản giao nhận VLNCN đầy đủ; khối lượng VLNCN mua và sử dụng trong kỳ không vượt số lượng cho phép tại giấy phép sử dụng VLNCN. Trước khi nổ mìn, các Công ty có thông báo thời gian nổ mìn đến cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương và phát tín hiệu báo lệnh nổ mìn để người dân khu vực lân cận được biết. Tuy nhiên, một số hộ chiếu nổ mìn do Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO lập có gạch bỏ và ghi lại một số số liệu, từ ngữ liên quan đến hoạt động nổ mìn.

5. Về đối chiếu khối lượng đá khai thác theo hộ chiếu nổ mìn và khối lượng đá kê khai

5.1. Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai

- Trong thời kỳ thanh tra, trên cơ sở căn cứ các hồ sơ do Công ty cung cấp tại hộ chiếu nổ mìn và khối lượng đá kê khai nộp phí bảo vệ môi trường và tờ khai thuế tài nguyên, Công ty kê khai thiếu phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên đối với 1.761 m³ đá nguyên khai. Cụ thể:

+ Phí bảo vệ môi trường: 14.531.138 đồng

+ Thuế tài nguyên: 107.112.248 đồng

Tổng số tiền phải nộp bổ sung vào ngân sách nhà nước: 121.643.386 đồng.

- Qua thanh tra, đối chiếu khối lượng đá khai thác theo báo cáo nhận thấy có việc khai thác vượt công suất được phép khai thác trong năm, Đoàn thanh tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

5.2. Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thẩm Chính

- Trong thời kỳ thanh tra, trên cơ sở căn cứ các hồ sơ do Doanh nghiệp cung cấp tại hộ chiếu nổ mìn và khối lượng đá kê khai nộp phí bảo vệ môi trường và tờ khai thuế tài nguyên, Công ty kê khai thiếu phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên đối với 554 m³ đá nguyên khai. Cụ thể:

+ Phí bảo vệ môi trường: 3.047.000 đồng

+ Thuế tài nguyên: 6.685.000 đồng

Tổng số tiền phải nộp bổ sung vào ngân sách nhà nước: 9.732.000 đồng.

- Qua thanh tra, đối chiếu khối lượng đá khai thác theo báo cáo nhận thấy có việc khai thác vượt công suất được phép khai thác trong năm, Đoàn thanh tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

5.3. Công ty cổ phần khai khoáng AMI

⁹ Biên bản làm việc giữa Đoàn Thanh tra, các Công ty và UBND các xã: Tuyên Hóa, Tuyên Phú, Tuyên Sơn, Lệ Ninh

- Trong thời kỳ thanh tra¹⁰, trên cơ sở căn cứ các hồ sơ do Công ty cung cấp tại hộ chiếu nổ mìn và khối lượng đá kê khai nộp phí bảo vệ môi trường và tờ khai thuế tài nguyên, Công ty kê khai thiếu phí bảo vệ môi trường và thuế tài nguyên đối với 41.569 m³ đá nguyên khai. Cụ thể:

+ Phí bảo vệ môi trường: 342.944.250 đồng

+ Thuế tài nguyên: 415.690.000 đồng

Tổng số tiền phải nộp bổ sung vào ngân sách nhà nước: 758.634.250 đồng.

5.4. Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO, Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB

Trong thời kỳ thanh tra, đối chiếu khối lượng đá khai thác trong thời kỳ thanh tra tại tờ khai quyết toán thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường đảm bảo quy định.

6. Báo cáo định kỳ, đột xuất về sử dụng VLNCN và lưu trữ hồ sơ

- Thông báo địa phương: Các Công ty đã gửi đến UBND tỉnh Quảng Bình (nay là UBND tỉnh Quảng Trị), Sở Công Thương, UBND các xã về việc sử dụng VLNCN, trong đó có thông báo thời gian nổ mìn trong ngày và thời hạn sử dụng VLNCN. Trước thời điểm nổ mìn, các Công ty phát tín hiệu báo lệnh nổ mìn để dân cư khu vực lân cận mở được biết.

- Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất: Các Công ty đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ (06 tháng, năm) về tình hình hoạt động sử dụng VLNCN gửi Sở Công Thương theo đúng nội dung và thời gian quy định.

- Lưu trữ hồ sơ: Hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động sử dụng VLNCN được các Công ty lưu trữ cơ bản đầy đủ.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Qua kiểm tra, xác minh hồ sơ, tài liệu và kiểm tra thực tế đối với hoạt động quản lý và sử dụng VLNCN, nhận thấy các Công ty cơ bản chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật: Có đầy đủ điều kiện pháp lý (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Giấy phép dịch vụ nổ mìn; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy chữa cháy; Phương án nổ mìn; Hồ sơ kiểm định các máy, thiết bị có yêu cầu kỹ thuật an toàn nghiêm ngặt, báo cáo đánh giá nguy cơ rủi ro; Kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; hồ sơ thành lập bộ phận an toàn, vệ sinh lao động), máy móc thiết bị, nhân lực để sử dụng, bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN đạt yêu cầu với vị trí công việc được đảm nhiệm... Các Công ty đã lập sổ sách quản lý, theo dõi xuất, nhập VLNCN; thực hiện lập hộ chiếu nổ mìn cho từng đợt nổ; chú trọng công tác bảo vệ, bảo quản VLNCN tại kho và địa điểm có hoạt động nổ mìn; thực hiện đầy đủ việc báo cáo định kỳ với cơ quan có thẩm quyền.

¹⁰ Năm 2023, Chi cục thuế khu vực Tuyên Hoá - Minh Hoá đã tiến hành kiểm tra thuế tại Công ty. Công ty đã nộp đầy đủ thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về thuế. Vì vậy, Đoàn Thanh tra không tiến hành thanh tra năm 2023.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong hoạt động quản lý và sử dụng VLNCN, các Công ty vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

2.1. Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai

Công ty chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; không ký hợp đồng lao động với 05 người trực tiếp làm công tác nổ mìn và bảo vệ là vi phạm quy định tại Điều 13 Luật Lao động năm 2019. Hành vi này bị xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại Điều 9, Nghị định 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

Tại khu vực khai thác mỏ chưa niêm yết bảng nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định.

Năm 2025, Công ty kê khai thiếu 1.761 m³ đá nguyên khai, phải nộp bổ sung thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường với tổng số tiền 121.643.000 đồng (gồm: Thuế tài nguyên 107.112.248 đồng, phí bảo vệ môi trường 14.531.138 đồng).

Trách nhiệm đối với các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về giám đốc Công ty, giám đốc điều hành mỏ, kế toán Công ty.

2.2. Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính

Trong thời kỳ thanh tra, Doanh nghiệp chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024; không ký kết hợp đồng lao động đối với 06 người làm việc tại doanh nghiệp (03 người làm thợ nổ mìn và 03 người làm bảo vệ) là vi phạm quy định tại Điều 13 Luật lao động năm 2019. Hành vi bị xử phạt vi phạm hành chính được quy định tại Điều 9 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP ngày 17/01/2022 của Chính phủ.

Năm 2023, Doanh nghiệp kê khai thiếu 554 m³ đá nguyên khai, phải nộp bổ sung thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường với tổng số tiền 9.732.000 đồng (gồm: Thuế tài nguyên 6.685.000 đồng, phí bảo vệ môi trường 3.047.000 đồng).

Trách nhiệm đối với các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về giám đốc Công ty, giám đốc điều hành mỏ, kế toán Công ty.

2.3. Công ty cổ phần khai khoáng AMI

Công ty chưa bố trí chức danh người quản lý trong sử dụng VLNCN theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 41 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017 và điểm đ khoản 1 Điều 38 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024.

Sổ thống kê nhập và xuất vật liệu nổ công nghiệp, sổ thống kê cấp phát và phiếu lệnh nổ mìn kèm phiếu lĩnh vật liệu nổ công nghiệp chưa đúng mẫu theo Phụ lục 8, Thông tư số 32/2019/TT-BCT.

Trong năm 2024 và năm 2025, Công ty kê khai thiếu 41.569 m³ đá nguyên khai, phải nộp bổ sung thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường với tổng số tiền 758.634.250 đồng (gồm: Thuế tài nguyên 415.690.000 đồng, phí bảo vệ môi trường 342.944.250 đồng).

Trách nhiệm đối với các thiếu sót, vi phạm nêu trên thuộc về giám đốc Công ty, giám đốc điều hành mỏ, chỉ huy nổ mìn, kế toán, thủ kho VLNCN Công ty.

2.4. Công ty cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO

Công ty bổ nhiệm chức danh người quản lý, tuy nhiên người quản lý chưa được cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn VLNCN là vi phạm quy định tại Điều 5, Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Sổ thống kê cấp phát và trả vật liệu nổ công nghiệp không sử dụng hết chưa đóng dấu giáp lai của Công ty theo quy định. Sổ thống kê xuất, nhập có một số chỗ bị tẩy xóa, sửa chữa số liệu nhưng chưa thực hiện đúng quy trình gạch ngang số cũ, ghi số mới, nêu lý do sửa chữa và có chữ ký của người sửa chữa.

Năm 2024, 2025, Công ty chưa thể hiện đầy đủ việc kiểm tra ghi chép số xuất, nhập VLNCN tại kho vào sổ thống kê theo quy định. Một số hộ chiếu nổ mìn có gạch bỏ, ghi lại số liệu, từ ngữ liên quan đến hoạt động nổ mìn; cần kiểm soát chặt chẽ hơn quy trình lập, sửa, phê duyệt và lưu trữ hồ sơ.

Trách nhiệm đối với các thiếu sót nêu trên thuộc về giám đốc Công ty, giám đốc điều hành mỏ, chỉ huy nổ mìn, thủ kho VLNCN.

2.5. Công ty TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB

Sổ thống kê cấp phát và trả VLNCN không sử dụng hết chưa đóng dấu giáp lai của Công ty theo quy định. Sổ thống kê xuất, nhập có một số chỗ bị tẩy xóa, sửa chữa số liệu nhưng chưa thực hiện đúng quy trình gạch ngang số cũ, ghi số mới, nêu lý do sửa chữa và có chữ ký của người sửa chữa.

Năm 2024, 2025 chưa thể hiện đầy đủ việc kiểm tra ghi chép số xuất, nhập vật liệu nổ công nghiệp tại kho vào sổ thống kê theo quy định.

Trách nhiệm đối với các thiếu sót nêu trên thuộc về giám đốc Công ty, giám đốc điều hành mỏ, chỉ huy nổ mìn, thủ kho VLNCN.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Trong quá trình thanh tra, các Công ty, Doanh nghiệp liên quan đã tích cực phối hợp, nghiêm túc rà soát và khắc phục các thiếu sót trong thực hiện nghĩa vụ phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định đối với thuế tài nguyên và phí bảo vệ môi trường, với giá trị phải thu hồi là 890.009.250 đồng theo các Quyết định số 192/QĐ-TTr ngày 12/5/2026, số 193/QĐ-TTr ngày 12/5/2026 và số 194/QĐ-TTr ngày 12/5/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh.

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2025, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025) và các quy định của pháp luật có liên quan, Đoàn thanh tra đã chuyển hồ sơ vụ việc của các đơn vị: Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai, Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính đến Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Nội vụ để xem xét, xử lý theo đúng quy định.

V. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý kinh tế

Đến thời điểm ban hành Kết luận thanh tra, các Công ty, Doanh nghiệp đã chấp hành và hoàn thành việc nộp tiền thu hồi vào ngân sách nhà nước theo các Quyết định: số 192/QĐ-TTr ngày 12/5/2026, số 193/QĐ-TTr ngày 12/5/2026, 194/QĐ-TTr ngày 12/5/2026 của Chánh thanh tra tỉnh, số tiền 890.009.250 đồng.

2. Xử phạt vi phạm hành chính

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã kiến nghị các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các Công văn: số 11/CV-ĐTTr ngày 11/5/2026, số 12/CV-ĐTTr ngày 11/5/2026. Ngày 5/6/2026, Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai đã thực hiện nộp số tiền 470.000.000 đồng, Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính đã thực hiện nộp số tiền 700.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước theo Quyết định số 806/QĐ-XPHC và Quyết định số 807/QĐ-XPHC ngày 28/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản. Ngày 18/6/2026, Công ty TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai đã thực hiện nộp số tiền 6.000.000 đồng, Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính đã thực hiện nộp số tiền 6.000.000 đồng vào ngân sách nhà nước theo Quyết định số 6662/QĐ-SNV và Quyết định số 6661/QĐ-SNV ngày 11/6/2026 của Sở Nội vụ về việc xử phạt vi phạm hành chính.

3. Xử lý hành chính

Yêu cầu các Công ty, Doanh nghiệp và các cá nhân có liên quan khắc phục, sửa chữa các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra tại khoản 2 Phần III Kết luận.

4. Kiến nghị khác

Kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ; UBND các xã và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật trong việc khai thác khoáng sản; sử dụng VLNCN, an toàn lao động, bảo vệ môi trường và các quy định của pháp luật về lao động, chế độ chính sách đối với người lao động... cụ thể:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường: Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành Giấy phép khai thác khoáng sản, nghĩa vụ bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật về khoáng sản; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các trường hợp thực hiện không đúng nội dung giấy phép đã được cấp.

- Sở Công Thương: Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sử dụng VLNCN trong khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, rà soát đối tượng được cấp giấy phép sử dụng VLNCN trước khi thẩm định đủ điều kiện, cấp và điều chỉnh giấy phép sử dụng VLNCN; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc bảo quản, vận chuyển, sử dụng VLNCN tại các đơn vị được cấp phép; tổ chức tập huấn định kỳ về quy trình kỹ thuật, nghiệp vụ an toàn cho các tổ chức, cá nhân có liên quan; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm (nếu có).

- Sở Nội vụ: Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật về lao động tại các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh; chú trọng các nội dung về hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động và các chế độ, quyền lợi hợp pháp của người lao động; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

- UBND các xã: Tuyên Hóa, Tuyên Phú, Tuyên Sơn, Lệ Ninh: Thường xuyên giám sát hoạt động nổ mìn trên địa bàn, nhất là việc thông báo thời gian nổ mìn, tín hiệu cảnh báo, bảo đảm an toàn cho người dân khu vực lân cận; kịp thời tiếp nhận, xác minh phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến hoạt động khai thác đá và sử dụng VLNCN; báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm.

5. Công khai kết luận thanh tra

- Thanh Tra tỉnh tổ chức công khai Kết luận thanh tra, thông qua hình thức: Đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan Thanh tra tỉnh theo đúng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025.

- Các Công ty công khai Kết luận thanh tra bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc của Công ty theo đúng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 37 Luật Thanh tra năm 2025 (thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục).

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Yêu cầu các Công ty: TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai, Cổ phần khai khoáng AMI, Cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO, TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB và Doanh nghiệp tư nhân vàng bạc Thắm Chính tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận này và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh trước ngày 20/7/2026. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh;
- Các Sở: Công Thương, NN&MT, Nội vụ;
- UBND các xã: Tuyên Hóa, Tuyên Phú, Tuyên Sơn, Lệ Ninh;
- Các Công ty, Doanh nghiệp: TNHH xây dựng thương mại Hoàng Mai, Cổ phần khai khoáng AMI, Cổ phần đầu tư phát triển COSEVCO, TNHH xây dựng và thương mại Đại Thạch QB, tư nhân vàng bạc Thắm Chính.
- Phòng GS, TĐ và XL sau thanh tra;
- Trang TTĐT Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, HS ĐTT.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Hoài Nam

Handwritten scribbles and faint lines, possibly a signature or initials.

Handwritten scribbles and faint lines, possibly a signature or initials.